

## CÁC NHÂN TỐ TẠO NÊN MỘT HUYỀN THOẠI VÕ NGUYÊN GIÁP

*Nguyễn Thế Hoàn*  
Trường Đại học Quảng Bình

**Tóm tắt.** Hơn một nửa thế kỷ nay, ở trong và ngoài nước đã có hàng trăm công trình nghiên cứu và bài viết về Đại tướng Võ Nguyên Giáp, dưới nhiều khía cạnh và góc độ khác nhau. Có thể thấy rõ, tất cả những công trình đó đều bày tỏ sự ngưỡng mộ và tôn vinh đồng thời khẳng định tài năng và đức độ của vị Đại tướng Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam. Ông không chỉ là nhân vật huyền thoại đi vào lịch sử nhân loại như một thiên tài quân sự bậc nhất của thế kỷ XX mà còn là một tượng đài nhân cách hội tụ đầy đủ những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam trong thời đại mới. Trong bài viết này, chúng tôi xin được nêu lên các nhân tố tạo nên một huyền thoại Võ Nguyên Giáp, với mong muốn góp phần rõ thêm về cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của một nhân tướng Việt Nam và thế giới.

### 1. NHÂN TỐ QUÊ HƯƠNG

Trong tiến trình phát triển của lịch sử đất nước, Quảng Bình tuy không phải là xứ sở có nhiều may mắn song vẫn có đủ những yếu tố khởi phát cho một vùng đất “Địa linh nhân kiệt”. Sự kỳ vĩ của một địa hình “Diện hải bối sơn”. Với núi cao rừng rậm bao bọc sau lưng, biển rộng trải dài trước mặt, ở giữa là đồng bằng xanh biếc cùng với năm con sông như năm dải lụa đào, tạo nên bức tranh thủy mặc non nước hữu tình. Gần 500 năm trước, nhà địa lý học Dương Văn An đã từng khẳng định: “Địa phương ta mặt đất thì non sông tốt đẹp, biển cả thì sóng nước mênh mông, sông Bình Giang trong trẻo, sông Linh Giang bao la. Núi Hoành Sơn hùng vĩ, núi Cẩm Lý linh kỳ, núi Đâu Mâu vượng khí. Thật là nơi kỳ dị của đất trời. Địa linh như thế, chẳng lẽ nào không chung đúc ra những người tuấn kiệt, kết tinh những bậc tài học được ư”<sup>(1)</sup>.

Lịch sử hình thành hơn 4 thế kỷ của vùng đất Quảng Bình đã minh chứng không có thời kỳ nào là không xuất hiện những anh hùng hào kiệt. Võ Nguyên Giáp là một trong những con người như thế.

Nói đến quê hương của Đại tướng không thể không đề cập đến vùng sông nước Lệ Thủy. Nếu non nước các huyện miền ngoài của tỉnh quay về núi Rồng, núi Tiên thì sông nước Lệ Thủy “châu về” nghiêng mực khổng lồ mang tên Hạc Hải

*“Nghiên nước dồi dào nguồn biển Lệ  
Bút trời nghi ngút tháp non Mâu”*

(Chu Mạnh Trinh)

Người xưa ví núi Đâu Mâu như ngòi bút, phá Hạc Hải như nghiên mực, ý ẩn dụ rằng địa hình, phong thổ Lệ Thủy, Quảng Ninh như là nơi đào tạo nhân tài vật lực, con người ở đây thông minh, hiếu học. Trong hệ thống sông ngòi ở Lệ Thủy, đáng chú ý nhất

<sup>1</sup> Ô Châu cận lục – Văn hóa Á Châu Sài Gòn, 1961, trang 112.

là sông Kiến Giang. Con sông đã trở thành mạch nguồn cuộc sống và là biểu tượng giá trị vật chất và văn hoá tinh thần của người dân xứ Lệ. Sông Kiến Giang bắt nguồn từ dãy Trường Sơn, qua vùng núi An Mã, trôi xuôi qua các làng trù phú của các xã Mai Thủy, Xuân Thủy, Mỹ Thủy, An Thủy, Lộc Thủy rồi nhập vào phá Hạc Hải đổ ra cửa Nhật Lệ. Có người ví von sông Kiến Giang như con rắn khổng lồ thả mình nằm dài mà ôm ấp xứ Lệ thân yêu, mình hướng vào Nam, đầu kê lên gỏi Mã Yên, chân thì duỗi thẳng xuống Hạc Hải mênh mông. Điều lưu ý là khi sông Kiến Giang chảy về cuối làng An Xá tiếp nhận thêm dòng nước của hói Phú Thọ (An Thủy) thì dòng chảy của sông đổi hướng, vòng quanh ở một khúc sông rộng hình chữ chi, người chèo thuyền qua đây, dù bất kỳ loại gió hướng nào cũng đều bị ngược. Cho nên dân gian gọi nó là Khút Bàu Ngược. Cùng với hói Ngang chảy qua làng An Lạc đã làm cho “long mạch” Kiến Giang tụ lại và dồn về khúc trung lưu, nơi phát tích sự giàu có và nhân tài của vùng đất Lệ Thủy.

Đặc biệt sông Kiến Giang đã gắn liền với tuổi thơ đầy ắp những kỉ niệm của Võ Nguyên Giáp. Trên dòng Kiến Giang ngày ngày những chiếc đò dọc ngược xuôi như những cánh bướm. Hai bên sông nhiều đò đỗ san sát, cậu Giáp được nhiều lần theo mẹ đi chợ huyện bằng đò, mỗi chuyến đi để lại cho cậu ấn tượng khó quên. Đi giữa dòng Kiến Giang trong xanh, đôi bờ tre xanh toả bóng, những vườn cau, vườn chuối trĩu quả xen giữa là mái nhà tranh giản dị, đâu đó nghe tiếng gà gáy cất lên trong màn sương của buổi ban mai. Vào những ngày hè, cậu Giáp cùng bạn bè trang lứa, tha hồ hụp lặn, bơi lội thoải thích dưới dòng Kiến Giang. Có lẽ do sinh ra và lớn lên ở vùng sông nước nên khi về già Đại tướng vẫn bơi rất giỏi. Bền sông làng An Xá, mỗi lần về quê, ông đều xuống sông khoát nước rửa mặt, nở nụ cười hồn nhiên như những ngày thơ trẻ.

Vùng Lệ Thủy ruộng đất màu mỡ, sông hói chẳng chít nhưng thời tiết hết sức khắc nghiệt. Tháng trước bão thì tháng sau đầy nắng lửa. Hết lụt trắng đồng đến nắng hạn, khô sông, cạn hói. Hôm trước thì “thay trời làm mưa” thì hôm sau đã “nghiêng đồng đổ nước ra sông”. Với đặc điểm khí hậu, thời tiết, thủy văn như vậy đã rèn đúc cho con người nơi đây đức tính cần cù chịu khó, bản lĩnh kiên cường, hiên ngang trước thử thách của thiên nhiên. Có thể nói đó là những tố chất đặc trưng của người dân xứ Lệ, đã có ảnh hưởng rất lớn đến con người Võ Nguyên Giáp.

Nói đến quê hương của Đại tướng còn phải kể đến không gian địa lý, cụ thể là làng An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy. Làng tọa lạc giữa vùng đồng chiêm trũng, sông nước bao quanh, nằm bên lưng phá Hạc Hải, với hệ thống đầm lầy có thủy triều lên xuống hàng ngày. Bóng chiều núi Đâu Mâu phả xuống phá chiếu lên hàng cau rực rỡ làm cho cây cỏ của làng thêm sắc thêm hương. Nếu làng Thượng Phong là nơi “ruộng tốt dân giàu” nhờ thế đón nước đầu nguồn sông Kiến Giang lằm phù sa thì làng An Xá nằm cạnh Hạc Hải được nước lợi từ Nhật Lệ lên quàng hai vòng quanh biển cạn, làm cho ruộng An Xá vừa được hưởng phù sa do lũ lụt về qua hói Sao Vàng vừa hưởng được nguồn nước lợi do thủy triều lên. Do đó độ phì nhiêu của đồng ruộng An Xá đậm

đặc lạ lùng. “Gạo ngon An Xá, tôm cá chen nhau”. An Xá có một thứ của trời cho vô tận nữa đó là đồng ruộng lác (nguyên liệu làm chiếu) loại cây thiên nhiên sống ven bờ Hạc Hải, người An Xá xưa cần cù thông minh, chăm chỉ, biết khai thác đồng lác để dệt chiếu. Chiếu An Xá nổi tiếng khắp vùng, có mặt ở thị trường trong ngoài huyện “Chiếu cói An Xá, nón lá Quy Hậu”.

Cũng như bao làng quê khác, An Xá là vùng miệt vườn bốn mùa đầy quả, cam, quýt, mít, ổi, quanh làng có lùm lòi, cây cối rậm rạp. Ngày ngày cậu Giáp cùng lũ trẻ làng trèo cây, hái quả, chơi trốn tìm, bắt ồ chim hoặc dàn trận đánh giặc giả và có lần bị ông cụ thân sinh mắng, thậm chí còn bị đòn roi. Với vựa khí “Mâu Sơn, Lệ Hải”, làng An Xá là nơi phát kết việc học hành, thời xưa có nhiều người đỗ đạt cao chẳng hạn như: Vũ Tri Giám có tài văn học, đỗ đầu khoa thi hương khoảng năm Vĩnh Định, Cảnh Lịch (1553) thi hội mấy khoa trúng tam trường<sup>(2)</sup>; Lê Đa Năng đỗ tiến sĩ đời Lê Anh Tông (1565) làm quan đến chức Giám sát ngự sử; Phạm Đại Kháng đỗ tiến sĩ đời Mạc Mậu Hợp (1592)<sup>(3)</sup>. An Xá cũng là làng văn vật của Lệ Thủy có hội đua thuyền nổi tiếng, là nơi có những người phụ nữ tiết danh “Gái làng An Xá tiết nghĩa vang danh” (Ô Châu cận lục); con người cương thời mà nhân hậu, tiết tháo mà mưu lược, yêu nước thương nòi, dám xả thân vì nghĩa lớn. Làng An Xá cũng là một trong những cái nôi cách mạng đầu tiên của huyện Lệ Thủy đã sản sinh ra lớp người tiên phong như Đào Viết Doãn, Võ Chương Hiến, Võ Hoàng, Võ Hựu, Trần Bội... Họ là những người có công trong việc truyền bá tư tưởng tiến bộ và gieo hạt giống cách mạng sớm nhất ở quê hương. Tất cả những yếu tố đó đã có tác động không nhỏ đến việc hình thành nhân cách và tài năng của Võ Nguyên Giáp.

## 2. NHÂN TỐ GIA ĐÌNH

Võ Nguyên Giáp sinh ra và lớn lên trong một gia đình dòng dõi. Họ Võ là một dòng họ lớn trong 12 dòng họ ở làng An Xá. Ông nội của Võ Nguyên Giáp là một nhà nho, nổi tiếng là người hiền lành, phúc hậu. Bố ông cũng là một nhà nho, mặc dù bắt thành trong con đường khoa cử nhưng ông được mọi người kính trọng, yêu mến. Là người có khí tiết, sống thanh bạch trong căn cốt đạo Không, thương người nghèo khổ. Ngoài việc dạy chữ và cứu người (làm nghề bốc thuốc), cụ Võ Quang Nghiêm còn lo dạy con cứu nước “Giáo tử, tôn sư quốc”. Với quan niệm “Ngọc bất trác, bất thành khí” ông đã nghiêm khắc rèn dạy con cái nên người để sau này giúp ích cho nước. Ông còn dùng lịch sử dân tộc, đặc biệt là truyền thống chống giặc ngoại xâm của cha ông để giáo dục con cái:

*“Ngô Tổ Hồng Bàng Thị  
Triệu thủy Kinh Dương Vương  
Tích kinh Bắc thuộc thì  
Cựu sĩ dĩ nan vương  
Chi Lăng tẩu Tống binh  
Bạch Đằng phá Nguyên sư...”*

(Ấu học tân thư)

<sup>2</sup> Ô Châu cận lục – Sách đã dẫn, trang 105.

<sup>3</sup> Đại Nam nhất thống chí, tập 2, Nxb Thuận Hóa, 1992, trang 69.

Mẹ ông là người phụ nữ hiền hậu, là con gái của Lãnh binh Cần Vương. Bà thường kể cho các con nghe chuyện về ông ngoại đánh Pháp, chuyện bà ngoại đi tiếp tế cho nghĩa quân Cần Vương ở núi Lèn Bạc và chuyện bà lúc còn bé cùng gia đình chạy trốn vào rừng khi bọn giặc đến dày xéo quê hương. Những việc làm đó đã gieo vào tâm hồn cậu Giáp tinh thần yêu nước và chí căm thù bọn đế quốc thực dân. Đúng như sau này ông đã nói: *“Lời của mẹ cha đã gieo rắc trong tôi lòng yêu nước và ghét Tây từ nhỏ”*.<sup>(4)</sup>

Ông ngoại của Võ Nguyên Giáp là một nhà yêu nước. Khi Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi ra Quảng Bình lập căn cứ chống Pháp, cụ đã cùng nhiều trai tráng ở làng Mỹ Đức, Sơn Thủy hăng hái tham gia. Ông đã tích cực chiến đấu và lập được nhiều chiến công nên được phong chức Đề đốc coi giữ đồn Tiền Vệ. Trong một lần đưa nghĩa quân tấn công địch, chẳng may ông bị thực dân Pháp bắt và tra tấn dã man, nhưng ông một mực trung thành, không khai báo nửa lời.

Hầu mọi người còn nhớ câu chuyện cụ Nghiêm chửi bọn thực dân Pháp. Vào năm 1947, cụ bị giặc bắt và đưa vào giam ở Huế. Chúng tra tấn đánh đập cụ rất dã man. Trong lao Thừa Phủ có lần tên mật thám Pháp mắng cụ: *“Không biết dạy con để con dám chống lại quân đội Pháp hùng mạnh”*. Nghe giặc nói, cụ vuốt râu cười, bảo: *“Tôi để con ra chưa kịp dạy thì nó đã bỏ nhà đi làm cách mạng, chứ tôi có muốn dạy con thì còn mô mà dạy. Vậy, tôi nhờ quân đội Pháp hùng mạnh đi bắt giúp con tôi về đây để tôi dạy thử, coi con tôi có chịu nghe không?”*<sup>(5)</sup>. Chúng tức giận bí mật đưa cụ đi thủ tiêu. Quả là một người cha khí phách kiên cường, thà chết chứ không chịu khuất phục trước kẻ thù.

Có thể nói khí tiết anh hùng kết hợp với đạo nhân nghĩa của bên nội và truyền thống yêu nước của gia đình bên ngoại đã hun đúc con người và nhân cách của Võ Nguyên Giáp.

Khi đến tuổi trưởng thành, Võ Nguyên Giáp may mắn gặp được người bạn đời lý tưởng đó là bà Nguyễn Thị Quang Thái, em ruột người cộng sản nổi tiếng Nguyễn Thị Minh Khai. Tình yêu của họ được nảy nở trong lao tù và được bồi đắp trên đường tranh đấu cách mạng gian nan. Hạnh phúc của họ quyện chặt với lợi ích của Tổ quốc. Hình ảnh bà Nguyễn Thị Quang Thái ẵm đứa con nhỏ Hồng Anh vào một buổi chiều tháng 5 năm 1940 trên đường Cổ Ngư, Hà Nội, chia tay chồng sang Trung Quốc hoạt động, làm chúng ta xao lòng và không khỏi cảm phục sự hy sinh lớn lao của họ đối với đất nước, dân tộc. Và để rồi mấy năm sau đó, tấm gương kiên trung bất khuất trong ngục tù của người vợ trẻ, cũng như bàng hoàng trước nỗi đau khôn cùng khi được tin bà Thái mất, đã đốt cháy tâm can của Võ Nguyên Giáp: *“Nợ nước, thù nhà, oán hờn giai cấp đối với người đảng viên cộng sản chỉ có thể trả bằng cách là vượt lên những khó khăn, đau thương, kiên quyết tiến lên trên con đường Đảng đã chỉ rõ, dốc hết sức mình chiến đấu tiêu diệt quân thù, hi sinh tất cả cho sự nghiệp của Đảng, của nhân dân, của dân tộc”*<sup>(6)</sup>. Điều đó cũng là một yếu tố góp phần tạo nên sự huyền thoại trong con người ông.

<sup>4</sup> Theo Đại tá Hoàng Bình Phương Nguyên trợ lý Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp.

<sup>5</sup> Tình cảm Bác Hồ với các tướng lĩnh, Nxb Thanh Niên, 2007, trang 7.

<sup>6</sup> Những chặng đường lịch sử, Nxb Văn học 1977, trang 190.

Rõ ràng quê hương, xứ sở và gia đình đã có tác động rất lớn đến việc hình thành nên những tố chất của nhà hoạt động chính trị, quân sự cách mạng lỗi lạc của Võ Nguyên Giáp sau này. Đúng như ông đã có lần khẳng định: *“Ra đi trên dòng Kiến Giang làm sao mà quên được cảnh sông núi hiền từ, hùng vĩ. Quê hương và gia đình đã hun đúc nên nhân cách của tôi, quyết định con đường đi của tôi”*<sup>(7)</sup>.

### 3. CON NGƯỜI - VÕ NGUYỄN GIÁP

Vào ngày mùng hai tháng bảy năm Tân Hợi (25/8/1911 dương lịch) tại một cái chòi cất tạm sau vườn, dưới gốc mít cổ thụ nhà ông Võ Quang Nghiêm và bà Nguyễn Thị Kiên ở làng An Xá, xã Lộc Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình, có một cậu bé cất tiếng khóc chào đời giữa bốn bề nước lũ. Đó là Võ Nguyên Giáp. Hồi nhỏ được cha dạy học ở nhà, mặc dù năm tháng học chữ Nho không nhiều nhưng những điều học được trong các sách của thánh hiền, đặc biệt “Ấu học Tân thư” đã có ảnh hưởng sâu sắc trong cuộc đời ông. Từ khi học trường tổng, huyện đến tỉnh ở Đồng Hới, cậu Giáp tỏ ra là một học trò thông minh, chăm chỉ học tập và luôn đứng đầu lớp. Ông học giỏi cả về ngữ văn, Pháp văn và các môn toán, cách tri (khoa học tự nhiên); đến kỳ thi tốt nghiệp bậc sơ học Võ Nguyên Giáp đã đỗ đầu tỉnh.

Nhà nghèo vừa học ông vừa lao động kiếm sống. Ông thường theo cha đi thăm ruộng, cắt cỏ chăn trâu, mò cua bắt cá và không ít lần cùng mẹ chèo thuyền chở thóc đi trả nợ. Những hạt thóc lép, thóc mục khi đi vay, những hạt thóc mảy phơi khô quạt sạch khi trả nợ đã để lại cho cậu những ấn tượng sâu sắc. Hơn ai hết Võ Nguyên Giáp đã sớm ý thức được nỗi cực khổ của người nông dân và sự lầm than của người dân nô lệ. Đó chính là cơ sở quan trọng để sau này ông viết nên tác phẩm nổi tiếng “Vấn đề dân cày”. Năm 1925 cậu Giáp vào học trường Quốc Học. Tại đây cậu được gặp gỡ với những người bạn lớn tuổi từng hoạt động trong phong trào thanh niên ở Huế như: Nguyễn Chí Diểu, Nguyễn Khoa Văn, lại được học với những bậc trí thức tiên bộ như: Cao Xuân Huy, Đặng Thai Mai, Đào Duy Anh, đặc biệt là được tiếp xúc với nhà ái quốc Phan Bội Châu, được cụ truyền thêm ngọn lửa yêu nước. Những hoạt động tham gia đấu tranh bãi khóa, đòi ân xá nhà chí sĩ họ Phan, để tang Phan Chu Trinh đã đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời Võ Nguyên Giáp. Từ một cậu bé chỉ đơn thuần là tiếp thu tri thức đã hình thành những thiên hướng cách mạng của một thanh niên yêu nước, đó chính là nhân tố quan trọng tạo nên nền tảng cách mạng của ông. Năm 1928, lần đầu tiên được tiếp xúc những bài viết mang tư tưởng cách mạng của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc “Người cùng khổ”; “Bản án chế độ thực dân Pháp”... đã cho ông nhận thức mới về chủ nghĩa đế quốc. Ngay trong năm đó Võ Nguyên Giáp đã tham gia Đảng Tân Việt, và từ đây người thanh niên Võ Nguyên Giáp đã tích cực thúc đẩy quá trình cải tổ của Đảng Tân Việt cho đến khi hợp nhất vào Đông Dương Cộng sản liên đoàn. Mùa hè năm 1930, thực dân Pháp đàn áp dã man phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Võ Nguyên Giáp tham gia tổ chức “cứu tế cho Nghệ Tĩnh đỏ” ông đã bị địch bắt và kết án 2 năm tù.

<sup>7</sup> Theo Minh Phong, báo Sài Gòn Giải Phóng.

Ngồi tù được 13 tháng thì được giảm án và đưa về quản thúc tại quê nhà. Vượt lên hoàn cảnh Võ Nguyên Giáp tìm mọi cách để vừa học tập vừa hoạt động. Với trí thông minh mẫn tiệp và chăm chỉ, trong vòng hơn một năm tự học từ mùa hè năm 1933 đến 1934 ông đã vượt qua kỳ thi tú tài phần thứ nhất và thi đỗ xuất sắc tú tài toàn phần với tư cách thí sinh tự do ban triết học. Con đường hoạt động cách mạng và nâng cao trình độ học vấn của Võ Nguyên Giáp không chỉ dừng lại ở đó, năm 1935 ông xin vào dạy trường tư thực Thăng Long để vừa hoạt động vừa có tiền tự học lấy tiếp bằng cử nhân. Kết quả năm 1936 ông đỗ thủ khoa môn kinh tế chính trị học với luận án “Tình hình thương mại và cân cân thanh toán ở Đông Dương”. Tiếp đó lại đỗ đầu môn này trong kỳ thi học sinh giỏi toàn Đông Dương và đỗ đầu kỳ thi lấy bằng cử nhân Luật năm 1937. Đây cũng là thời kỳ làm báo và hoạt động báo giới sôi nổi nhất của nhà báo cách mạng Võ Nguyên Giáp. Có thể nói đây là thời kỳ tích lũy sức mạnh để bước lên con đường đấu tranh cách mạng rộng lớn của ông. Là một nhà giáo, ông đã âm thầm truyền thụ tinh thần yêu nước, ý chí cách mạng cho các lớp học sinh. Là nhà báo, ông đã đấu tranh không khoan nhượng với ách đô hộ bằng sự vạch trần bản chất bất công và vô nhân đạo của chế độ thực dân đế quốc, đồng thời tuyên truyền tư tưởng cách mạng, thức tỉnh quần chúng nhân dân. Chính đó là tố chất của một nhà trí thức lớn trong con người ông.

Một trong những nhân tố hết sức quan trọng tạo nên huyền thoại Võ Nguyên Giáp là ông may mắn sớm gặp Hồ Chí Minh, được sống và làm việc bên Người trong rất nhiều năm. Ông cũng là người học trò xuất sắc thấm đẫm tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh. Bước ngoặt lớn của đời ông là lần đầu tiên cùng Phạm Văn Đồng gặp Hồ Chí Minh-Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc. “*Ngay từ phút đầu cảm thấy như mình được gần Bác, được quen Bác từ lâu rồi. Con người của Bác toát ra một cái gì rất trong sáng và giản dị*”<sup>(8)</sup>. Cũng từ đó, Võ Nguyên Giáp vinh dự được sống và chiến đấu bên cạnh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đối với Đại tướng, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ là một người thầy dìu dắt ông đến với những thành công lớn lao trong cuộc đời binh nghiệp mà còn là tấm gương sáng về đạo đức, tác phong của một nhà cách mạng chân chính đã cống hiến suốt cuộc đời mình cho dân cho nước và “Chính tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức Hồ Chí Minh đã làm cho lòng yêu nước, chí cách mạng, tài năng thiên bẩm trong ông thăng hoa, tỏa sáng”<sup>(9)</sup>.

Vâng lệnh Người, hơn 30 năm từ 1944 đến 1975 ông đã chỉ huy quân đội từ những ngày còn trứng nước, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, lần lượt đánh bại những đế quốc đầu sỏ Pháp và Mỹ. Thuần nhuần lời dạy của Bác Hồ “Dĩ công vi thượng”, đối với ông bao giờ cũng đặt việc công lên trên hết, lợi ích chung lên trên hết, toàn tâm, toàn ý vì sự nghiệp của Đảng của dân tộc.

<sup>8</sup> Sách đã dẫn, Những chặng đường lịch sử, trang 29.

<sup>9</sup> Vũ Quang Đạo - Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Nhà sử học làm nên lịch sử - Tạp chí Văn hóa Doanh nhân Việt Nam, tháng 11 năm 2013.

Cả cuộc đời Đại tướng không bao giờ vun vén lợi ích cá nhân. Khi chiến thắng cũng không bao giờ nghĩ và cho rằng đây là thành tích riêng của mình. Cho đến những ngày cuối cùng trên giường bệnh, ông nói rằng *“Tôi sống ngày nào cũng là vì đất nước ngày đó”*.

Là người lãnh đạo, công bộc của dân, Võ Nguyên Giáp có niềm tin tuyệt đối vào sức mạnh của dân và lòng thương yêu nhân dân như máu thịt của mình. Có lẽ nhờ sống, công tác và chiến đấu sinh tử cùng quần chúng, lẫn lộn trong quần chúng nên ở ông mới có đức tính cao quý ấy. Và cũng nhờ đó mà Đại tướng đã trở thành người lãnh đạo đích thực của quần chúng nhân dân, chiếm được lòng tin tuyệt đối của họ. Ấu cũng là nét nổi bật ngời sáng trong con người Võ Nguyên Giáp. Khi nói về tình thương yêu sâu nặng của Đại tướng đối với cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam, Thượng tướng Trần Văn Trà đã khái quát: *“Võ Nguyên Giáp là một Tổng Tư lệnh biết đau với từng vết thương của mỗi người lính, biết tiếc từng giọt máu của mỗi chiến binh. Trong cuộc đời mình, Võ Nguyên Giáp luôn thực hiện một trong những quan điểm cốt tử của chiến tranh chính nghĩa: Dứt khoát phải giành cho bằng được chiến thắng với hiệu quả cao nhất, song sự hy sinh phải thấp nhất. Chính tinh thần đó làm anh trở thành cây đa rợp bóng mát tình thương yêu đồng đội...”*. Năm 1973, Đại tướng đích thân vượt suối, trèo đèo vào thăm tuyến đường Trường Sơn oanh liệt. Thực hiện ý định của ông, đồng chí Đồng Sĩ Nguyên Tư lệnh Đoàn 559 đã đưa ông đến những trọng điểm từng bị bom đạn Mỹ trút xuống dày đặc. Đó là Cua chữ A, ngầm Tale, đèo Phu-la-nhích... Thương xót lớp lớp cán bộ, chiến sĩ quân đội, thanh niên xung phong đã kiên cường bám trụ rồi anh dũng ngã xuống những nơi này cho mạch máu giao thông nối liền Nam - Bắc. Đại tướng đã khóc như một người cha, người anh với những người con, người anh em ruột thịt<sup>(10)</sup>.

Cái tâm, cái đức hiếm có này của Đại tướng không chỉ đối với cán bộ, chiến sĩ ngoài mặt trận mà còn tỏa sáng khắp nơi. Chi tiết sau đây làm chúng ta xúc động và không thể tin nổi một vị tướng lừng lẫy nơi trận mạc đã khóc khi nghe một em bé khiếm thị 15 tuổi hát cho mình nghe bài “Em lắng nghe tiếng đời”. Đặc biệt, ông đã lặng người đi khi thấy cậu bé giơ hai bàn tay và nói “Con không nhìn thấy ông, ông cho con được phép nhìn bằng đôi bàn tay”. Vị tướng trào nước mắt, cầm đôi bàn tay đặt lên mặt mình và ôm nó vào lòng.

Một trong những phẩm chất đáng quý của Đại tướng là ông luôn gần gũi, sâu sát với quần chúng, mặc dù bận nhiều công việc ông vẫn dành nhiều thời gian gặp gỡ, nói chuyện với đồng bào, cán bộ chiến sĩ ở hậu phương cũng như ngoài tiền tuyến. Đi tới đâu, Đại tướng cũng ân cần hỏi thăm sức khỏe, xem xét tình hình, nguyện vọng của họ, đồng thời, khen ngợi, động viên, khích lệ tinh thần binh sỹ.

<sup>10</sup> Chi Phan (2013), *Chuyện ngày thường của Võ Đại tướng*, Nxb Quân đội Nhân dân, trang 15.

Sự quan tâm chu đáo của Đại tướng còn được thể hiện trong từng chi tiết nhỏ như: mua áo cưới, tặng bộ đồ cắt tóc cho cán bộ chiến sỹ. Sau chuyến thăm Trung đội nữ công binh - Binh trạm 14, Đại tướng đã gửi tặng đơn vị một thùng bồ kết để chị em gội đầu, 100 bánh xà phòng cùng 1 cuộn vải màn<sup>(11)</sup>. Trong hết thảy câu chuyện về huyền thoại Đại tướng Võ Nguyên Giáp, những ví dụ trên chỉ là những câu chuyện nhỏ nhưng ở đó chứa chất tình thương yêu của vị Tổng Tư lệnh đối với những người lính thân yêu của mình.

Trong giao tiếp, ứng xử với mọi người, bao giờ Đại tướng cũng chân tình, cởi mở và tế nhị. Bất cứ ai, dù là nguyên thủ quốc gia, tướng lĩnh, chính khách lớn, kể cả những người ở phía bên kia hay chỉ là một nông dân, công nhân, người lính bình thường, khi gặp ông, họ đều nhanh chóng xua tan đi sự e ngại, xa cách và cảm thấy thoải mái tự nhiên. Qua tiếp xúc, Võ Nguyên Giáp bao giờ cũng đem đến cho mọi người sự tôn trọng, ý thức về sự bình đẳng giữa những con người với nhau. Vì thế, ông đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp trong lòng mọi người. Bobly Muller, một cựu chiến binh Mỹ, sau lần gặp gỡ Đại tướng đã viết: “Tướng Giáp là một huyền thoại sống, quả là vinh dự cho những ai được gặp ông. Tôi ấn tượng bởi sức mạnh từ sự có mặt của ông. Tôi không hề có chút cay đắng nào, chỉ có một tình cảm kính trọng và ân huệ to lớn”.

Hơn thế nữa, cả đời ông, không bao giờ quên những người đã sống và nuôi dưỡng, che chở cho ông trong những ngày hoạt động, kháng chiến gian khổ. Ông thường nói “Cao Bằng là quê hương thứ hai của tôi, tôi ăn cơm của người Tày, uống nước của người Tày, nói tiếng Tày, làm sao tôi quên được”. Khi nói đến một chiến công, mỗi thắng lợi, Đại tướng bao giờ cũng nhắc đến sự đóng góp của những người lính trực tiếp đối mặt với quân thù ngoài mặt trận và cũng không quên những dân công, thanh niên xung phong vượt qua bom đạn để mở đường vận chuyển lương thực, đạn dược ra chiến trường, không quên các bác sỹ, y tá, hộ lý ngày đêm cứu chữa cho thương bệnh binh, không quên đồng bào các địa phương đã góp công góp của tạo nên chiến thắng. Kết thúc mỗi chiến dịch, trước khi rút về căn cứ, bao giờ Tổng Tư lệnh cũng giao nhiệm vụ cho bộ đội giúp chính quyền địa phương ổn định lại đời sống. Dường như ở ông, chúng ta đều tìm thấy những phẩm chất tốt đẹp của một nhân cách lớn, giàu lòng nhân ái, sâu đậm tình người của một vị tướng nhân dân. Chúng ta còn thấy thấp thoáng đâu đó, phong cách của Bác Hồ trong con người Võ Nguyên Giáp. Trong cuộc sống sinh hoạt của Đại tướng, lúc nào cũng thể hiện một phong cách giản dị, khiêm nhường. Theo Đại tá Trần Hồng “Ở góc độ nào, ông cũng thể hiện phẩm chất sáng ngời của một vị tướng gần dân. Về Quảng Bình, ông là một lão nông, ông xuống dòng Kiến Giang như một ngư dân. Lên Điện Biên, ông như một người dân tộc thực thụ. Ông nói và sinh hoạt như đồng bào vậy”. Trong một chuyến về thăm quê hương Quảng Bình, Đại tướng và phu nhân Đặng Thị Bích Hà đến thăm nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Trên đường đi, gặp một hộ gia đình sống trong một túp lều lụp xụp, Đại tướng đã ghé thăm và không ngần ngại cùng ăn cơm trưa với gia đình,

<sup>11</sup> Theo Tạp chí văn hóa văn nghệ Quảng Bình số 10, trang 22.



mặc dù bữa cơm ấy chỉ có một đĩa khoai lang<sup>(12)</sup>. Có thể nói, chính cuộc đời trong sáng và phẩm chất cao đẹp ấy đã làm cho Đại tướng Võ Nguyên Giáp trở thành bất tử.

Tài năng quân sự là nét độc đáo, nổi bật đã làm nên một huyền thoại Võ Nguyên Giáp. Vốn là một thầy giáo dạy sử nổi tiếng, Võ Nguyên Giáp uyên bác sử Việt Nam và cả sử thế giới. Ông nghiên cứu các trận đánh suốt từ Lý Thường Kiệt đến Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Quang Trung... để rút ra bài học, khi nào tiến, khi nào lui, khi nào tốc thắng, khi nào bền bỉ. Ông học ở Trần Hưng Đạo về tài năng, nhân cách, biết tạo thời cơ, lấy nhỏ đánh lớn, học ở Nguyễn Trãi tập hợp bốn phương, tướng sỹ một lòng, “không đánh thành mà đánh vào lòng người” để giành thắng lợi, học ở Quang Trung cuộc rút lui chiến lược và hành quân thần tốc. Đại tướng không chỉ vận dụng một cách sáng tạo truyền thống đánh giặc đặc sắc của dân tộc mà ông còn nghiên cứu lịch sử các cuộc chiến tranh, lịch sử quân sự thế giới; đọc trước tác của Mác, Ăng ghen, Lê nin, Mao Trạch Đông và nghiên cứu về ClauseWits, Napoleon, Kutudop, Tôn Tử... Đặc biệt, ông đã tiếp thu và phát triển lên đỉnh cao tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh. Ông không chỉ có tài cầm quân mà còn là nhà lý luận quân sự lớn, ông luôn coi trọng và tổng kết lịch sử, rút ra những kinh nghiệm và bài học bổ ích để chỉ đạo hoạt động thực tiễn. Tuy không được qua trường lớp nào về quân sự và chính trị nhưng nhờ sự dìu dắt, bồi dưỡng và lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng, cũng như nhờ vào trí thông minh trời phú và tài năng vốn có của mình, Võ Nguyên Giáp đã trở thành một danh tướng huyền thoại, có những đóng góp xuất sắc về lý luận và thực tiễn cho công cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ và kể cả trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Có thể nói, ông là tác giả hàng đầu về học thuyết quân sự Việt Nam hiện đại. Tất cả những điều đó đã hun đúc, bồi đắp cho ông có được học vấn uyên thâm về khoa học quân sự và trở thành một trong những thiên tài quân sự lớn nhất của thế kỷ XX.

Ra đi từ quê hương Quảng Bình vì dân, vì nước, cuối đời Đại tướng lại trở về “đất mẹ”. Việc chọn Vũng Chùa- Đảo Yến làm nơi an giấc nghìn thu đã thể hiện một nhân sinh quan trác việt, một tâm hồn bao la rộng lớn, ngời sáng tính nhân văn của Đại tướng. Ngoài ý nghĩa về mặt phong thủy, quân sự, kinh tế, ... ông còn muốn an giấc nơi có cảnh vật hiền hòa, có sóng biển rì rào để ông thoải mái gối đầu lên Đèo Ngang mà yên lành ngắm biển... Có lẽ đó cũng là một nhân tố góp phần tạo nên huyền thoại Võ Nguyên Giáp.

Ngày nay, ông đã đi vào cõi vĩnh hằng nhưng hình ảnh của Đại tướng đã khắc sâu vào trái tim, khối óc của hàng triệu triệu người ở Việt Nam cũng như các nước trên thế giới. Khi còn sống, họ không chỉ coi ông là vị tướng thiên tài, vị tướng của nhân dân, vị tướng của hòa bình, mà còn là người Anh Cả, anh Văn.

<sup>12</sup> Theo Đại tá Trần Hồng.

Khi ông qua đời đã trở thành cái tang chung của cả dân tộc và nhân loại. Thật vinh dự và tự hào cho quê hương Quảng Bình và đất nước Việt Nam đã sản sinh ra Võ Nguyên Giáp, tên tuổi và sự nghiệp của ông sẽ sống mãi muôn đời. Đúng như lời vĩnh biệt Đại tướng của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Nguyễn Phú Trọng: “*Tên tuổi, sự nghiệp, nhân cách và những cống hiến to lớn của đồng chí in đậm trong lòng dân, là vị tướng của nhân dân, mãi mãi lưu truyền trong lịch sử dân tộc*”.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đại tướng Võ Nguyên Giáp thời trẻ (2013), Nxb Thanh niên (Tái bản).
- [2] Nguyễn Thái Bình (2013), *Hào khí trăm năm*, Nxb Trẻ.
- [3] Lê Văn Khuyên (2005), *Lệ Thủy quê tôi*, Nxb Văn hóa Sài Gòn.
- [4] Sơ thảo Lịch sử mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Lệ Thủy (2012).
- [5] Sống mãi một huyền thoại (2013), Tập san số đặc biệt Báo Lao động.
- [6] Chuyện ngày thường của Võ Đại tướng (2013), Nxb Quân đội Nhân dân.

## FACTORS BUILDING UP THE LEGENDARY VO NGUYEN GIAP

*Nguyen The Hoan*  
*Quang Binh University*

**Abstract.** *In the last half of century, there have been hundreds of research papers and articles written about General Vo Nguyen Giap from different perspectives and views. As can be seen, all the writings perform the admiration and respect to the General, simultaneously make a confirmation of big talent and great righteousness and generosity of the Hero General of High Command – Vietnamese Army – Vo Nguyen Giap. He is not only the legend character in the human history as the best genius in military affairs in the 20<sup>th</sup> century but also the monument of personality with the most beautiful qualities of Vietnamese people in the new era. The paper focuses on the factors that build up the legendary Vo Nguyen Giap in order to provide readers with more understanding about the life and career of the great General of Vietnam and the whole world.*